

TRƯỜNG THPT CHUYÊN LÊ THÁNH TÔNG, TP HỒI AN, QUẢNG NAM
**NHẬP THÔNG TIN TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 CHUYÊN NĂM HỌC
2023-2024**

Email Họ và tên (viết IN HOA): Giới tính Nam Nữ Ngày, tháng, năm sinh: Dân tộc: Kinh Hoa Hán Khác

Nơi Sinh: Huyện An, Quận NamĐịnh Bàn, Quận NamThăng Bình, Quận NamDuy Xuyên, Quận NamĐịnh Lộc, Quận NamNông Sơn, Quận NamHiệp Đức, Quận NamNúi Thành, Quận NamQuảng Sơn, Quận NamNam Giang, Quận NamTam Kỳ, Quận NamPhước Sơn, Quận NamTrà My, Quận NamĐà NẵngThị xã Thiên Hộ Quận BìnhTP Hồ Chí MinhGia LaiHà NộiCà MauTrà VinhĐắk LắkGia ĐịnhKhánh HòaKhác

Họ khu vực trú:

Thư viện: Phường Tân Thới Nhì, Thành phố Tam Kỳ Phường Phước Hòa, Thành phố Tam Kỳ Phường An Mỹ, Thành phố Tam Kỳ Phường Hòa Hiệp, Thành phố Tam Kỳ Phường An Xuân, Thành phố Tam Kỳ Phường An Sơn, Thành phố Tam Kỳ Phường Trường Xuân, Thành phố Tam Kỳ Xã Tam Ngọc, Thành phố Tam Kỳ Phường Hòa Thuận, Thành phố Tam Kỳ Xã Tam Thanh, Thành phố Tam Kỳ Xã Tam Phú, Thành phố Tam Kỳ Xã Tam Thăng, Thành phố Tam Kỳ Phường An Phú, Thành phố Tam Kỳ Phường Tân Thới Nhì, Thành phố Tam Kỳ Phường Minh An, Thành phố Huyện AnPhước Tân An, Thành phố Huyện AnPhước Cẩm Phô, Thành phố Huyện AnPhước Thanh Hà, Thành phố Huyện AnPhước Sơn Phong, Thành phố Huyện AnPhước Cẩm Châu, Thành phố Huyện AnPhước Cẩm Đa, Thành phố Huyện AnPhước Cẩm An, Thành phố Huyện AnXã Cẩm Hà, Thành phố Huyện AnXã Cẩm Kim, Thành phố Huyện AnPhước Cẩm Nam, Thành phố Huyện AnXã Cẩm Thanh, Thành phố Huyện AnXã Tân Hiệp, Thành phố Huyện AnXã Tân Hiệp, Thành phố Huyện AnPhước Sơn Phong, Thành phố Huyện AnXã A Vương, Huyện Tây GiangXã Bha Lê, Huyện Tây GiangXã A Nông, Huyện Tây GiangXã A Tiêng, Huyện Tây GiangXã Lăng, Huyện Tây GiangXã A Xan, Huyện Tây GiangXã Tr'hy, Huyện Tây GiangXã Dang, Huyện Tây GiangXã Ch'ôm, Huyện Tây GiangXã Ga Ri, Huyện Tây GiangThị trấn P Rao, Huyện Đông GiangXã A Ting, Huyện Đông GiangXã Tân, Huyện Đông GiangXã Sông Kôn, Huyện Đông GiangXã Tà Lu, Huyện Đông GiangXã Ba, Huyện Đông GiangXã Jô Ngây, Huyện Đông GiangXã Ka Dăng, Huyện Đông GiangXã Za Hung, Huyện Đông GiangXã A Rooi, Huyện Đông GiangXã Mà Cooli, Huyện Đông GiangXã Đồi Cẩm, Huyện Đồi Lộc Xã Đồi Sơn, Huyện Đồi Lộc Xã Đồi Hồng, Huyện Đồi Lộc Xã Đồi Đòng, Huyện Đồi Lộc Xã Đồi Phong, Huyện Đồi Lộc Xã Đồi Tân, Huyện Đồi Lộc Xã Đồi Thới Nhì, Huyện Đồi Lộc Xã Đồi Hồng, Huyện Đồi Lộc Xã Đồi Hòa, Huyện Đồi Lộc Xã Đồi An, Huyện Đồi Lộc Xã Đồi Chánh, Huyện Đồi Lộc Thị trấn Ái Nghĩa, Huyện Đồi Lộc Xã Đồi Minh, Huyện Đồi Lộc Xã Đồi Hiệp, Huyện Đồi Lộc Xã Đồi Nghĩa, Huyện Đồi Lộc Xã Đồi Lãnh, Huyện Đồi Lộc Xã Đồi Quang, Huyện Đồi Lộc Xã Đồi Thới Ng, Huyện Đồi Lộc Xã Đồi Thới Ng Bình, Thị xã Đồi BànXã Đồi Thới Ng Trung, Thị xã Đồi BànXã Đồi Thới Ng Nam, Thị

xã Điện BànPhước Ninh Điện Nam Bắc, Thôn xã Điện BànPhước Ninh Điện Nam Trung, Thôn xã Điện BànPhước Ninh Điện Nam Đông, Thôn xã Điện BànXã Điện Minh, Thôn xã Điện BànXã Điện Phong, Thôn xã Điện BànXã Điện Hông, Thôn xã Điện BànXã Điện Phước, Thôn xã Điện BànPhước Ninh Điện Đông, Thôn xã Điện BànXã Điện Phước Ninh, Thôn xã Điện BànXã Điện Hòa, Thôn xã Điện BànPhước Ninh Điện An, Thôn xã Điện BànXã Điện Thọ, Thôn xã Điện BànXã Điện Tiến, Thôn xã Điện BànXã Điện Quang, Thôn xã Điện BànXã Điện Trung, Thôn xã Điện BànPhước Ninh Vĩnh Điện, Thôn xã Điện BànPhước Ninh Điện Ngọc, Thôn xã Điện BànXã Duy Thu, Huyện Duy XuyênXã Duy Trinh, Huyện Duy XuyênXã Duy Tân, Huyện Duy XuyênXã Duy Hải, Huyện Duy XuyênXã Duy Châu, Huyện Duy XuyênXã Duy Thành, Huyện Duy XuyênXã Duy Phước, Huyện Duy XuyênXã Duy Phú, Huyện Duy XuyênXã Duy Vinh, Huyện Duy XuyênXã Duy Sơn, Huyện Duy XuyênXã Duy Nghĩa, Huyện Duy XuyênXã Duy Hòa, Huyện Duy XuyênXã Duy Trung, Huyện Duy XuyênThôn trấn Nam Phước, Huyện Duy XuyênThôn trấn Thôn Nhỏ, Huyện Nam GiangXã Zuôich, Huyện Nam GiangXã Tà Pơ, Huyện Nam GiangXã Tà Bình, Huyện Nam GiangXã Laêê, Huyện Nam GiangXã Chư Chun, Huyện Nam GiangXã Chà Vải, Huyện Nam GiangXã La Dê, Huyện Nam GiangXã Đăc Tôi, Huyện Nam GiangXã Đăc Pring, Huyện Nam GiangXã Đăc Pre, Huyện Nam GiangXã Cà Dy, Huyện Nam GiangThôn trấn Hà Lam, Huyện Thăng BìnhXã Bình Định Nam, Huyện Thăng BìnhXã Bình Định Bắc, Huyện Thăng BìnhXã Bình Quý, Huyện Thăng BìnhXã Bình Tú, Huyện Thăng BìnhXã Bình Chánh, Huyện Thăng BìnhXã Bình Phước, Huyện Thăng BìnhXã Bình Trung, Huyện Thăng BìnhXã Bình Lãnh, Huyện Thăng BìnhXã Bình An, Huyện Thăng BìnhXã Bình Phú, Huyện Thăng BìnhXã Bình Sa, Huyện Thăng BìnhXã Bình Triêu, Huyện Thăng BìnhXã Bình Nam, Huyện Thăng BìnhXã Bình Giang, Huyện Thăng BìnhXã Bình Quế, Huyện Thăng BìnhXã Bình Trị, Huyện Thăng BìnhXã Bình Đào, Huyện Thăng BìnhXã Bình Minh, Huyện Thăng BìnhXã Bình Hải, Huyện Thăng BìnhXã Bình Nguyên, Huyện Thăng BìnhXã Bình Đông, Huyện Thăng BìnhThôn trấn Đông Phú, Huyện Quế SơnXã Quế Xuân 1, Huyện Quế SơnXã Quế Hiệp, Huyện Quế SơnXã Quế Phong, Huyện Quế SơnXã Quế Thuận, Huyện Quế SơnXã Quế Mỹ, Huyện Quế SơnXã Quế Long, Huyện Quế SơnXã Quế Mỹ, Huyện Quế SơnXã Quế Minh, Huyện Quế SơnXã Quế An, Huyện Quế SơnXã Quế Châu, Huyện Quế SơnXã Quế Xuân 2, Huyện Quế SơnXã Quế Phú, Huyện Quế SơnThôn trấn Hông An, Huyện Quế SơnXã Quế Phong, Huyện Quế SơnXã Quế Trung, Huyện Nông SơnXã Sơn Viên, Huyện Nông SơnXã Phước Ninh, Huyện Nông SơnXã Quế Lộc, Huyện Nông SơnXã Ninh Phước, Huyện Nông SơnXã Ninh Phước, Huyện Nông SơnXã Quế Lâm, Huyện Nông SơnXã Hiệp Hòa, Huyện Hiệp ĐứcXã Hiệp Thuận, Huyện Hiệp ĐứcXã Quế Thọ, Huyện Hiệp ĐứcXã Phước Trà, Huyện Hiệp ĐứcXã Phước Gia, Huyện Hiệp ĐứcThôn trấn Tân Bình, Huyện Hiệp ĐứcXã Quế Lộ, Huyện Hiệp ĐứcXã Thăng Phước, Huyện Hiệp ĐứcXã Bình Sơn, Huyện Hiệp ĐứcXã Sông Trà, Huyện Hiệp ĐứcXã Bình Lâm, Huyện Hiệp ĐứcThôn trấn Tân Bình, Huyện Hiệp ĐứcThôn trấn Tiên Kỳ, Huyện Tiên PhướcXã Tiên Cẩm, Huyện Tiên PhướcXã Tiên Ngọc, Huyện Tiên PhướcXã Tiên Mỹ, Huyện Tiên PhướcXã Tiên Hiệp, Huyện Tiên PhướcXã Tiên Lộc, Huyện Tiên PhướcXã Tiên Cẩm Nhì, Huyện Tiên PhướcXã Tiên Sơn, Huyện Tiên PhướcXã Tiên Châu, Huyện Tiên PhướcXã Tiên Lãnh, Huyện Tiên PhướcXã Tiên Hà, Huyện Tiên PhướcXã Tiên Phong, Huyện Tiên PhướcXã Tiên An, Huyện Tiên PhướcXã Tiên Thọ, Huyện Tiên PhướcXã Tiên Lập, Huyện Tiên PhướcThôn trấn Khâm Đức, Huyện Phước SơnXã Phước Xuân, Huyện Phước SơnXã Phước Hiệp, Huyện Phước SơnXã Phước Đức, Huyện Phước SơnXã Phước Năng, Huyện Phước SơnXã Phước Mỹ, Huyện Phước SơnXã Phước Chánh, Huyện Phước SơnXã Phước Công, Huyện Phước SơnXã Phước Kim, Huyện Phước SơnXã Phước Lộc, Huyện Phước SơnXã Phước Thành, Huyện Phước SơnXã Phước Hòa, Huyện Phước SơnXã Tam Hòa, Huyện Núi ThànhXã Tam Nghĩa, Huyện Núi ThànhXã Tam Anh Bắc, Huyện Núi ThànhXã Tam Mỹ Tây, Huyện Núi

ThànhXã Tam Tiến, Huyện Núi ThànhXã Tam Xuân I, Huyện Núi ThànhXã Tam Xuân II, Huyện Núi ThànhXã Tam Sơn, Huyện Núi ThànhXã Tam Anh Nam, Huyện Núi ThànhXã Tam Hòa, Huyện Núi ThànhXã Tam Thuận, Huyện Núi ThànhXã Tam Quang, Huyện Núi ThànhXã Tam Mỹ Đông, Huyện Núi ThànhXã Tam Giang, Huyện Núi ThànhXã Tam Hiệp, Huyện Núi ThànhXã Tam Trà, Huyện Núi ThànhThị trấn Núi Thành, Huyện Núi ThànhThị trấn Trà My, Huyện Bắc Trà MyXã Trà Kót, Huyện Bắc Trà MyXã Trà Núi, Huyện Bắc Trà MyXã Trà Đông, Huyện Bắc Trà MyXã Trà Đông Ng, Huyện Bắc Trà MyXã Trà Giang, Huyện Bắc Trà MyXã Trà Bui, Huyện Bắc Trà MyXã Trà Đông, Huyện Bắc Trà MyXã Trà Tân, Huyện Bắc Trà MyXã Trà Giác, Huyện Bắc Trà MyXã Trà Giáp, Huyện Bắc Trà MyXã Trà Ka, Huyện Bắc Trà MyXã Trà Sơn, Huyện Bắc Trà MyXã Trà Leng, Huyện Nam Trà MyXã Trà Đông, Huyện Nam Trà MyXã Trà Tân, Huyện Nam Trà MyXã Trà Mai, Huyện Nam Trà MyXã Trà Cang, Huyện Nam Trà MyXã Trà Linh, Huyện Nam Trà MyXã Trà Nam, Huyện Nam Trà MyXã Trà Don, Huyện Nam Trà MyXã Trà Vân, Huyện Nam Trà MyXã Trà Vinh, Huyện Nam Trà MyXã Tam Thành, Huyện Phú NinhXã Tam An, Huyện Phú NinhXã Tam Đàn, Huyện Phú NinhXã Tam Lạc, Huyện Phú NinhXã Tam Phước, Huyện Phú NinhThị trấn Phú Thuận, Huyện Phú NinhXã Tam Thái, Huyện Phú NinhXã Tam Đông, Huyện Phú NinhXã Tam Dân, Huyện Phú NinhXã Tam Lãnh, Huyện Phú NinhXã Tam Vinh, Huyện Phú Ninh

Điền thông liên lạc:

Học trống THCSPTDTBT TH&THCS Trà Núi, Bắc Trà My - KZ01PTDTBT TH&THCS Trấn Phú, Bắc Trà My - KZ02THCS Huân Thúc Kháng, Bắc Trà My - KZ03THCS Phước Đông, Bắc Trà My - KZ04THCS Nguyễn Du, Bắc Trà My - KZ05THCS Nguyễn Huệ, Bắc Trà My - KZ06THCS Nguyễn Văn Trãi, Bắc Trà My - KZ07PTDTBT THCS Lý Tự Trọng, Bắc Trà My - KZ08PTDTBT THCS Chu Huy Mân, Bắc Trà My - KZ09PTDTBT THCS Lê Hồng Phong, Bắc Trà My - KZ10PTDTBT THCS Nguyễn Bình Khiêm, Bắc Trà My - KZ11THCS 19/8, Bắc Trà My - KZ12PTDTNT Nguyễn Oa, Bắc Trà My - KZ13PTDTBT THCS Hoàng Văn Thụ, Bắc Trà My - KZ14THCS Nguyễn Chí Thanh, Duy Xuyên - DZ01THCS Nguyễn Khuyết, Duy Xuyên - DZ02THCS Lê Quý Đôn, Duy Xuyên - DZ03THCS Lê Quang Sung, Duy Xuyên - DZ04THCS Phan Châu Trinh, Duy Xuyên - DZ05THCS Phù Dung, Duy Xuyên - DZ06THCS Nguyễn Thành Hân, Duy Xuyên - DZ07THCS Lạc Hồng Thọ Vinh, Duy Xuyên - DZ08THCS Trấn Cao Vân, Duy Xuyên - DZ09THCS Chu Văn An, Duy Xuyên - DZ10THCS Kim Dung, Duy Xuyên - DZ11THCS Quang Trung, Duy Xuyên - DZ12THCS Nguyễn Bình Khiêm, Duy Xuyên - DZ13THCS Nguyễn Văn Trãi, Duy Xuyên - DZ14THCS Ngô Quyền, Duy Xuyên - DZ15THCS Phù Dung, Đồi Lạc - AZ01THCS Nguyễn Huệ, Đồi Lạc - AZ02THCS Nguyễn Du, Đồi Lạc - AZ03THCS Trấn Hoàng Đồi, Đồi Lạc - AZ04THCS Nguyễn Trãi, Đồi Lạc - AZ05THCS Mỹ Hòa, Đồi Lạc - AZ06THCS Lê Quý Đôn, Đồi Lạc - AZ07THCS Lý Thường Kiệt, Đồi Lạc - AZ08THCS Lê Lợi, Đồi Lạc - AZ09THCS Võ Thù Sáu, Đồi Lạc - AZ10THCS Trấn Phú, Đồi Lạc - AZ11THCS Phan Bội Châu, Đồi Lạc - AZ12THCS Lý Tự Trọng, Đồi Lạc - AZ13THCS Kim Dung, Đồi Lạc - AZ14THCS Hoàng Văn Thụ, Đồi Lạc - AZ15THCS Quang Trung, Đồi Lạc - AZ16TH&THCS Đồi Sơn, Đồi Lạc - AZ17THCS Quang Trung, Đồi Bàn - BZ01THCS Lý Tự Trọng, Đồi Bàn - BZ02THCS Phan Châu Trinh, Đồi Bàn - BZ03THCS Nguyễn Du, Đồi Bàn - BZ04THCS Võ Nhị Hồng,

4 / 7

NZ04TH&THCS Phấn c Thành, Phấn c Sơn - NZ05TH&THCS Phấn c M, Phấn c Sơn - NZ06TH&THCS Kim Đông, Phấn c Sơn - NZ07TH&THCS Võ Th Sáu, Phấn c Sơn - NZ08PTDTBT THCS Phấn c Chánh, Phấn c Sơn - NZ09PTDTBT TH&THCS Phấn c Kim, Phấn c Sơn - NZ10PTDTBT TH&THCS Phấn c L, Phấn c Sơn - NZ11TH&THCS Phấn c Hòa, Phấn c Sơn - NZ12THCS Qu Xuân, Qu Sơn - FZ01THCS Qu Phú, Qu Sơn - FZ02THCS Qu C ng, Qu Sơn - FZ03THCS Phú Th, Qu Sơn - FZ04THCS Qu Thu n, Qu Sơn - FZ05THCS Qu Hi p, Qu Sơn - FZ06THCS Qu Châu, Qu Sơn - FZ07THCS Qu Minh, Qu Sơn - FZ08THCS Đông Phú, Qu Sơn - FZ09THCS Qu An, Qu Sơn - FZ10THCS Qu Phong, Qu Sơn - FZ11THCS Qu Long, Qu Sơn - FZ12THCS Qu M 1, Qu Sơn - FZ13THCS Qu M 2, Qu Sơn - FZ14THCS Lý T Tr ng, Tam K - HZ01THCS Nguyễn Du, Tam K - HZ02THCS Lê H ng Phong, Tam K - HZ03THCS Nguyễn Hu, Tam K - HZ04THCS Chu Văn An, Tam K - HZ05THCS Lý Th ng Ki t, Tam K - HZ06THCS Lê L i, Tam K - HZ07THCS Nguyễn Khuy n, Tam K - HZ08THCS Thái Phiên, Tam K - HZ09THCS Hu nh Thúc Kháng, Tam K - HZ10Tr ng ACADEMY, Tam K - HZ11PTDTBT THCS Nguyễn Văn Tr i, Tây Giang - PZ01PTDTBT THCS Lý T Tr ng, Tây Giang - PZ02PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ng c, Tây Giang - PZ03PTDTNT THCS Tây Giang, Tây Giang - PZ04THCS Nguyễn Tr i, Tiên Phấn c - IZ01TH&THCS Nguyễn Du, Tiên Phấn c - IZ02THCS Nguyễn Vi t Xuân, Tiên Phấn c - IZ03THCS Nguyễn Văn Tr i, Tiên Phấn c - IZ04THCS Lê C, Tiên Phấn c - IZ05THCS Lê Văn Tám, Tiên Phấn c - IZ06THCS Lê Đình Chinh, Tiên Phấn c - IZ07THCS Lê H ng Phong, Tiên Phấn c - IZ08THCS Lê Quý Đôn, Tiên Phấn c - IZ09THCS Lê Th H ng G m, Tiên Phấn c - IZ10THCS Lý T Tr ng, Tiên Phấn c - IZ11THCS Võ Th Sáu, Tiên Phấn c - IZ12THCS Quang Trung, Tiên Phấn c - IZ13THCS Tr n Ng c S ng, Tiên Phấn c - IZ14TH&THCS Tr n Qu c To n, Tiên Phấn c - IZ15THCS Hoàng Hoa Thám, Thăng Bình - GZ01THCS Nguyễn Bá Ng c, Thăng Bình - GZ02THCS Nguyễn Duy Hi u, Thăng Bình - GZ03THCS Lê L i, Thăng Bình - GZ04THCS Tr n Quý Cáp, Thăng Bình - GZ05THCS Nguyễn Công Tr, Thăng Bình - GZ06THCS Lê Quý Đôn, Thăng Bình - GZ07THCS Hu nh Thúc Kháng, Thăng Bình - GZ08THCS Nguyễn Đình Chi u, Thăng Bình - GZ09THCS Nguyễn Hi n, Thăng Bình - GZ10THCS Lê Đình Chinh, Thăng Bình - GZ11THCS Quang Trung, Thăng Bình - GZ12THCS Phan Đình Phùng, Thăng Bình - GZ13THCS Ngô Quy n, Thăng Bình - GZ14THCS Chu Văn An, Thăng Bình - GZ15THCS Nguyễn B nh Khiêm, Thăng Bình - GZ16THCS Hoàng Di u, Thăng Bình - GZ17THCS Lý Th ng Ki t, Thăng Bình - GZ18THCS Phan B i Châu, Thăng Bình - GZ19THCS Phan Châu Trinh, Thăng Bình - GZ20THCS Nguyễn Tri Phấn ng, Thăng Bình - GZ21

Đăng ký môn chuyên 1: B t bu c ch n 1 môn V t lý Hóa h c Toán Sinh h c Ng v n Ti ng Anh L ch s Tin h c Đ a lý

Đi m TB môn chuyên

11009998979695949392919089888786858483828180797877767574737271706968676665

vd

Viết bài Quên trả nhà trả ng

Thứ hai, 02 Tháng 1 2023 19:11 - Lần cập nhật cuối Thứ hai, 02 Tháng 1 2023 19:19

Đăng ký môn chuyên 2 (nếu có): Không thi môn 2 thì bỏ trống Vật lý Hóa học Toán Sinh học Ngữ văn Tiếng Anh Lịch sử Tin học Địa lý

Điểm TB môn chuyên 2 (nếu có): Không thi môn 2 thì bỏ

trống 1009998979695949392919089888786858483828180797877767574737271706968676665

Điểm TB năm lớp 6

HKchọn tốt nhất HLchọn giỏi nhất ĐTBchọn 1009998979695949392919089888786858483828180797877767574737271706968676665

Điểm TB năm lớp 7

HKchọn tốt nhất HLchọn giỏi nhất ĐTBchọn 1009998979695949392919089888786858483828180797877767574737271706968676665

Điểm TB năm lớp 8

HKchọn tốt nhất HLchọn giỏi nhất ĐTBchọn 1009998979695949392919089888786858483828180797877767574737271706968676665

Điểm TB năm lớp 9

HKchợnTợtkhá HLchợnGiợiKhá ĐTBchợn1009998979695949392919089888786
858483828180797877767574737271706968676665

Tổng thiợp cợp THCS

Năm tổng thiợpchợn20232022 Xợploợi TNchợnGiợiKhá HSG Tợnh (nếu
có):Không có thì bợ trợngVợ t lýHóa hợcToánSinh hợcNgợ vănTiợng AnhLợch sợ Tin hợcĐợa lý

Thành tíchchợnNhợtNhìBaKhuyợn khích

(Giợi này đợợ cợng đợm vòng 1 và vòng 2. Lợu ý: cợng đợm vòng 2 nếu môn đợ t giợi trờng vợ i
môn thi chuyên)

Giợi khác (nếu có):Không có thì bợ trợngchợnTHTNUPUTTVH/VH-HVHùng biợn
ĐĐ-PLTH trợ ST KHKST TTN, NĐIOEOTEKhác Thành
tíchchợnNhợtNhìBaKhuyợn khích

(Giợi này chợ đợợ cợng đợm vòng 1)

Chợnợnh thợ đợnh kèm

Ghi chú: ợnh đợợ cợp trợợ cợ 6 tháng, không đeo khăn quàng

Gợi thông tin